

Số: ~~47~~ /2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày ~~45~~ tháng ~~8~~ năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về một số mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai

VĂN PHÒNG HĐND - UBND
HUYỆN MUÔNG KHUANG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Số: ~~4365~~.....

ĐẾN Ngày: ~~18/8/16~~

Chuyên:.....

Lưu hồ sơ số:.....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2016/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp Lào Cai tại Tờ trình số 88/TTr-STP ngày 02/8/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định một số mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Các nội dung chi khác không quy định tại văn bản này thì thực hiện theo Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở (sau đây gọi tắt là Thông tư số 100/2014/TTLT-BTC-BTP) và các mức chi theo quy định hiện hành của tỉnh và Trung ương quy định.

2. Đối tượng áp dụng: Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Điều 2. Một số mức chi cụ thể

1. Chi thù lao cho hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải: Mức chi 100.000đồng/vụ, việc/tổ hòa giải.

2. Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: Mức chi bằng 05 tháng lương cơ sở.

3. Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): Mức chi 100.000đồng/tổ hòa giải/tháng.

4. Chi tổ chức họp bầu hòa giải viên:

a) Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên: Mức chi 70.000đồng/người/buổi;

b) Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên: Mức chi 10.000đồng/người/buổi.

Điều 3. Nguồn kinh phí, lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí

1. Nguồn kinh phí: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương; nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước; nguồn tự cân đối bố trí theo khả năng ngân sách địa phương và được bố trí trong dự toán ngân sách của Ủy ban nhân dân các cấp theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện theo Thông tư số 100/2014/TTLT-BTC-BTP.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 /9./2016.

Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về một số mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQ và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH; Văn phòng HĐND;
- Báo Lào Cai; Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh Lào Cai;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong